

Số: 1020/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực
cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của
Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐCP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ủy quyền công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Phó Giám đốc Phụ trách Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ cấp tỉnh mới ban hành trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm lập danh sách công chức tham gia vào các quy trình nội bộ gửi Sở Thông tin và Truyền thông thiết lập, cấu hình quy trình điện tử; thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu, tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh theo đúng quy định.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố: có trách nhiệm lập danh sách công chức tham gia vào các quy trình nội bộ thuộc cấp huyện gửi Sở Thông tin và Truyền thông thiết lập, cấu hình quy trình điện tử; thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu, tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh theo đúng quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thiết lập quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2024.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Phó Giám đốc Phụ trách Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ Công Thương;
- UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT & TT;
- Trung tâm Phục vụ HCC QN;
- Lưu: VT, NCKS.

TUQ. CHỦ TỊCH
PGĐ PHỤ TRÁCH SỞ CÔNG THƯƠNG



Nguyễn Thanh Quang

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP TỈNH TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Nam)




01. Mã số TTHC: 1.012427

Quy trình số: 01/SCT/CapTinh, **Tên TTHC:** Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp

| Các bước | Trình tự thực hiện | Bộ phận giải quyết hồ sơ | Thời gian thực hiện | Thẩm quyền cấp trên | Mô tả quy trình | Ghi chú |
|----------|--------------------|----------------------------|---------------------|---------------------|--|---------|
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Bộ phận Một cửa cấp huyện | 0,5 ngày làm việc | | Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ một lần, đầy đủ, chính xác theo mẫu phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do tại mẫu phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03). - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì tiếp nhận hồ sơ và lập giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01), quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử chuyển phòng chuyên môn xử lý hồ sơ. | |
| Bước 2 | Thông báo | Phòng chuyên môn cấp huyện | 4,5 ngày làm việc | | Chuyên viên được phân công nhiệm vụ của phòng chuyên môn tham mưu UBND cấp huyện: Thông báo rộng rãi việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương | |
| Bước 3 | Thông báo | Phòng chuyên môn cấp huyện | 15 ngày làm việc | | Nhận hồ sơ đề nghị của Chủ đầu tư | |

| Các bước | Trình tự thực hiện | Bộ phận giải quyết hồ sơ | Thời gian thực hiện | Thẩm quyền cấp trên | Mô tả quy trình | Ghi chú |
|-----------------------|-------------------------------|--|-------------------------|---------------------|--|---------|
| Bước 4 | Chủ trì/phối hợp | UBND cấp huyện | 05 ngày làm việc | | Lập 02 bộ hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp kèm tệp tin điện tử của hồ sơ, gửi Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định | |
| | Tổng cộng | | 25 ngày làm việc | | Thời gian giải quyết TTHC tại UBND cấp huyện | |
| Sở Công Thương | | | | | | |
| Bước 5 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ hành chính công (Bộ phận Sở Công Thương) | 0,5 ngày làm việc | | Nhân viên bưu điện tại Bộ phận Một cửa kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ | |
| Bước 6 | Điều phối/phân phối công việc | Trưởng phòng Quản lý công nghiệp (hoặc phó phòng được phân công) | 1,5 ngày làm việc | | Lãnh đạo phòng chuyên môn chuyển hồ sơ điện tử đồng thời chuyển hồ sơ trực tiếp cho công chức được phân công | |
| Bước 7 | Thẩm định hồ sơ | Phòng Quản lý công nghiệp | 22 ngày làm việc | | Công chức phòng Quản lý công nghiệp xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ, nội dung Báo cáo thành lập/mở rộng cụm công nghiệp không đáp ứng yêu cầu, Sở Công Thương có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định - Trường hợp hồ sơ, nội dung Báo cáo thành lập/mở rộng cụm công nghiệp đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo. | |

| Các bước | Trình tự thực hiện | Bộ phận giải quyết hồ sơ | Thời gian thực hiện | Thẩm quyền cấp trên | Mô tả quy trình | Ghi chú |
|----------------------------|--|---|-------------------------|---------------------|---|---------|
| | | | | | Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định: + Lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. + Thông báo cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kết quả lựa chọn chủ đầu tư. Sở Công Thương hoàn thành thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND cấp tỉnh việc thành lập/mở rộng cụm công nghiệp | |
| Bước 8 | Xem xét, phê duyệt báo cáo thẩm định | Lãnh đạo Sở | 01 ngày làm việc | | Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh | |
| | Tổng cộng | | 25 ngày làm việc | | Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Công Thương | |
| UBND tỉnh Quảng Nam | | | | | | |
| Bước 9 | Kiểm tra hồ sơ và trình Lãnh đạo UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt văn bản | Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công) | 06 ngày làm việc | X | Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ cả trên hệ thống Q-Office có ghi chú (Hồ sơ một cửa); đồng thời chuyển trên hệ thống Một cửa điện tử có đính kèm hết thành phần hồ sơ vào và gửi đầy đủ hồ sơ giấy, kèm theo bản dự thảo quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp có ký nháy của lãnh đạo Sở; - Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (bao gồm việc giao chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp). - Trường hợp thành phần hồ sơ không đủ điều kiện và sai thể thức, sai chính tả, Văn phòng UBND tỉnh trả lại để bổ sung hồ sơ cho đảm bảo thủ tục quy định. | |

| Các bước | Trình tự thực hiện | Bộ phận giải quyết hồ sơ | Thời gian thực hiện | Thẩm quyền cấp trên | Mô tả quy trình | Ghi chú |
|---|---|-----------------------------|---|---------------------|---|---------|
| Bước 10 | Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh | 01 ngày làm việc | | Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công trả kết quả cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và gửi Bộ Công Thương 01 bản. | |
| | Tổng cộng | | 07 ngày làm việc | | | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC ở 3 cấp | | | 57 ngày làm việc trong đó: <ul style="list-style-type: none">  25 ngày cấp huyện  25 ngày Sở Công Thương  7 ngày UBND tỉnh Quảng Nam | | | |